

ÔN TẬP BÀI 5,6 CHỦ ĐỀ 3 KHTN 6

Họ và tên:Lớp:

Bài 5: Sự đa dạng của chất

Câu 1: Đặc điểm cơ bản để phân biệt vật thể tự nhiên và vật thể nhân tạo là

- A. vật thể nhân tạo đẹp hơn vật thể tự nhiên.
- B. vật thể nhân tạo do con người tạo ra.
- C. vật thể tự nhiên làm từ chất, còn vật thể nhân tạo làm từ vật liệu.
- D. vật thể tự nhiên làm từ các chất trong tự nhiên, vật thể nhân tạo làm từ các chất nhân tạo.

Câu 2: Đặc điểm cơ bản để phân biệt vật thể vô sinh và vật thể hữu sinh là

- A. vật thể vô sinh không xuất phát từ cơ thể sống, vật thể hữu sinh xuất phát từ cơ thể sống.
- B. vật thể vô sinh không có các đặc điểm như trao đổi chất và năng lượng, sinh trưởng và phát triển, sinh sản, cảm ứng, còn vật thể hữu sinh có các đặc điểm trên.
- C. vật thể vô sinh là vật thể đã chết, vật thể hữu sinh là vật thể còn sống.
- D. vật thể vô sinh là vật thể không có khả năng sinh sản, vật thể hữu sinh luôn luôn sinh sản.

Câu 3: Vật thể nhân tạo là

- A. Cây lúa.
- B. Cái cầu.
- C. Mặt trời.
- D. Con sóc.

Câu 4: Tất cả các trường hợp nào sau đây đều là chất?

- A. Đường mía, muối ăn, con dao.
- B. Con dao, đôi đũa, cái thìa nhôm.
- C. Nhôm, muối ăn, đường mía.
- D. Con dao, đôi đũa, muối ăn.

Câu 16: Một số chất khí có mùi thơm toả ra từ bông hoa hồng làm ta có thể ngửi thấy mùi hoa thơm. Điều này thể hiện tính chất nào của thể khí?

- A. Dễ dàng nén được.
- B. Không có hình dạng xác định.
- C. Có thể lan toả trong không gian theo mọi hướng.
- D. Không chảy được.

Câu 5: Dãy gồm các tính chất đều thuộc tính chất vật lý là

- A. Sự cháy, khối lượng riêng
- B. Nhiệt độ nóng chảy, tính tan
- C. Sự phân hủy, sự biến đổi thành chất khác
- D. Màu sắc, thể rắn – lỏng – khí

Câu 6: Quá trình nào sau đây thể hiện tính chất hoá học?

- A. Hoà tan đường vào nước.
- B. Cô cạn nước đường thành đường.
- C. Đun nóng đường tới lúc xuất hiện chất màu đen.

D. Đun nóng đường ở thể rắn để chuyển sang đường ở thể lỏng.

Câu 7: Khi chất bị biến đổi, tạo ra chất mới gọi là

A. Tính chất vật lí

B. Tính chất chung

C. Tính chất hóa học

D. Tính chất vật lí và hóa học

Câu 8: Vật sống là

A. Chiếc bánh mì

B. Tượng đài tưởng niệm

C. Núi đá vôi

D. Con sư tử.

Câu 9: Đặc điểm của vật sống là:

A. Không có khả năng trao đổi chất với môi trường.

B. Tạo nên từ nhiều chất.

C. Có khả năng trao đổi chất với môi trường, sinh sản và lớn lên.

D. Không sinh sản được.

Câu 10: “Than có màu đen, ở thể rắn, không có vị và không tan trong nước”. Nhận xét trên **không** cho biết tính chất vật lí nào của than?

A. Khối lượng

B. Màu sắc

C. Thể (rắn, lỏng, khí)

D. Tính tan

Câu 11: Hãy chỉ ra đâu là tính chất vật lí của chất

A. Nến cháy thành khí cacbonic và hơi nước.

B. Bánh mì để lâu bị ôi thiu.

C. Bơ chảy lỏng khi để ngoài trời.

D. Cơm nếp lên men thành rượu.

Bài 6: Tính chất và sự chuyển thể của chất.

Câu 12: Hiện tượng tự nhiên nào sau đây là do hơi nước ngưng tụ?

A. Tạo thành mây

B. Gió thổi

C. Mưa rơi

D. Lốc xoáy

Câu 13: Hiện tượng tự nhiên do hơi nước đông đặc là

A. Băng tan

B. Sương mù

C. Tạo thành mây

D. Mưa tuyết

Câu 14: Sự chuyển thể nào sau đây không xảy ra tại nhiệt độ xác định?

A. Nóng chảy

B. Hoá hơi

C. Sôi

D. Bay hơi

Câu 15: Sự chuyển thể nào sau đây xảy ra tại nhiệt độ xác định?

A. Ngưng tụ

B. Hoá hơi

C. Sôi

D. Bay hơi

Câu 16: Sự sôi là

A. Sự chuyển từ thể lỏng sang thể khí diễn ra trong lòng hoặc bề mặt chất lỏng.

B. Sự chuyển từ thể lỏng sang thể khí.

C. Sự chuyển từ thể khí sang thể lỏng.

D. Sự chuyển từ thể lỏng sang thể rắn.

Câu 17: Sự nóng chảy là

A. Sự chuyển từ thể lỏng sang thể khí

B. Sự chuyển từ thể khí sang thể lỏng

C. Sự chuyển từ thể rắn sang thể lỏng

D. Sự chuyển từ thể lỏng sang thể rắn

Câu 18: Hãy cho biết các hình ảnh dưới đây tương ứng với các quá trình chuyển thể nào của chất

Sự sôi	sự nóng chảy	sự bay hơi	sự đông đặc	sự ngưng
1. 		5. 		
2. 		6. 		
3. 		7. 		
4. 		8. 		